



**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN
AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2010

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán	5 - 6
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2010	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2010	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2010	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2010	14 - 38

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA, trước đây là Công ty TNHH Dịch vụ Giao nhận Hàng hóa VTS Hà Nội, được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 042493 ngày 09 tháng 3 năm 1998 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã 3 lần được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do các thay đổi về ngành nghề kinh doanh, vốn điều lệ và đổi tên Công ty, trong đó, ngày 16 tháng 9 năm 2005 Công ty đổi tên từ Công ty TNHH Dịch vụ Giao nhận Hàng hóa VTS Hà Nội thành Công ty TNHH Dịch vụ Hậu cần VTS; ngày 30 tháng 3 năm 2007 đổi tên thành Công ty TNHH Đầu tư và Tài chính IPA. Ngày 28 tháng 12 năm 2007, Công ty được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103021608 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp cùng ngày. Ngày 31 tháng 12 năm 2007, Công ty chính thức nhận sáp nhập Công ty Cổ phần Đầu tư IPA theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ nhất do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp cùng ngày.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Cổ đông	Vốn góp (VND)	Tỷ lệ (%)
Ông Vũ Hiền	146.380.810.000	24,40
Ông Nguyễn Lưu Thụy	158.400.000.000	26,40
Bà Phạm Minh Hương	68.533.320.000	11,42
Ông Nguyễn Tổng Sơn	29.333.320.000	4,89
Bà Nguyễn Ngọc Thanh	24.000.000.000	4,00
Các cổ đông khác	173.352.550.000	28,89
Cộng	600.000.000.000	100,00

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
 Điện thoại : (04) 39 410 510
 Fax : (04) 39 410 500
 Web site : ipa.com.vn
 Mã số thuế : 0 1 0 0 7 7 9 6 9 3

Ngành nghề kinh doanh của Công ty là :

- Tư vấn đầu tư, tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp, nghiên cứu thị trường, phân tích thị trường, tư vấn và quản lý kinh doanh, quản trị doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn pháp luật và tài chính);
- Kinh doanh bất động sản;
- Cung cấp giải pháp công nghệ phần mềm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng;
- Xây dựng nhà máy điện và kinh doanh điện thương phẩm;
- Kinh doanh nhà hàng, khách sạn, kinh doanh khu du lịch, khu vui chơi giải trí (không bao gồm kinh doanh phòng hát Karaoke, vũ trường, quán bar);

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

- Lữ hành quốc tế, lữ hành nội địa;
- Dịch vụ tư vấn đầu tư thực hiện việc mua, bán doanh nghiệp;
- Tư vấn cổ phần hóa, xác định giá trị doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn pháp luật và tài chính);
- Tư vấn cung cấp giải pháp công nghệ điện tử và thông tin thị trường (trừ thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);
- Tư vấn chiến lược truyền thông;
- Môi giới, xúc tiến thương mại;
- Dịch vụ nghiên cứu phát triển thị trường;
- Dịch vụ quản lý dự án;
- Dịch vụ quan hệ công chúng;
- Quảng cáo thương mại và quảng cáo phi thương mại;
- Vận tải hàng hóa, vận tải hành khách bằng xe ô tô;
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2010, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm báo cáo này (từ trang 07 đến trang 38).

Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ban Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2010 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ
Ông Vũ Hiền	Chủ tịch
Ông Nguyễn Lưu Thụy	Thành viên
Bà Phạm Minh Hương	Thành viên
Bà Nguyễn Ngọc Thanh	Thành viên
Ông Trần Công Ích	Thành viên
Ông Phạm Duy Hiếu	Thành viên

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Hoàng Giang	Trưởng ban
Bà Vũ Thị Thanh Vân	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Hồng Khánh	Thành viên

Giám đốc điều hành

Bà Phạm Minh Hằng

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

Xác nhận của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Công bố các chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Thay mặt Ban Giám đốc

Giám đốc điều hành



Phạm Minh Hằng

Ngày 31 tháng 3 năm 2011



**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN
AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 229 Dong Khoi St., Dist.1, Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 38 272 295 - Fax: (84.8) 38 272 300
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Can Tho City
www.a-c.com.vn

Số: 168/2011/BCTC-KTTV-KT4

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2010

CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2010 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA gồm: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2010, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 31 tháng 3 năm 2011, từ trang 07 đến trang 38 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Báo cáo tài chính năm 2009 của Công ty cũng đã được Công ty chúng tôi kiểm toán. Chúng tôi đã phát hành Báo cáo kiểm toán số 91/2010/BCTC-KTTV-KT4 ngày 11 tháng 3 năm 2010 có dạng ý kiến lưu ý liên quan đến việc Công ty ghi nhận cổ phiếu thưởng và cổ tức bằng cổ phiếu vào giá trị gốc của khoản đầu tư theo mệnh giá cổ phiếu nắm giữ.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2010, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		430.254.465.334	393.778.587.834
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	7.517.841.514	22.256.759.180
1. Tiền	111		1.017.841.514	22.256.759.180
2. Các khoản tương đương tiền	112		6.500.000.000	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		236.782.376.614	284.587.739.527
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	261.169.921.230	292.336.896.820
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129	V.3	(24.387.544.616)	(7.749.157.293)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		178.627.598.629	79.275.446.131
1. Phải thu khách hàng	131	V.4	179.283.867.823	66.980.148.425
2. Trả trước cho người bán	132	V.5	3.171.104.521	12.319.194.069
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.6	36.317.556.147	7.197.863.637
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	V.7	(40.144.929.862)	(7.221.760.000)
IV. Hàng tồn kho	140		-	-
1. Hàng tồn kho	141		-	-
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		7.326.648.577	7.658.642.996
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8	14.700.736	63.980.136
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152	V.9	244.162.422	570.979.034
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.10	57.285.419	16.768.920
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.11	7.010.500.000	7.006.914.906

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		968.836.220.486	846.123.376.756
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		17.571.787.914	16.448.618.400
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.12	6.254.175.651	7.649.988.829
<i>Nguyên giá</i>	222		10.361.255.960	10.317.629.820
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(4.107.080.309)	(2.667.640.991)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.13	28.350.824	409.352.526
<i>Nguyên giá</i>	228		1.522.022.640	1.522.022.640
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(1.493.671.816)	(1.112.670.114)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.14	11.289.261.439	8.389.277.045
III. Bất động sản đầu tư	240	V.15	48.007.113.406	8.895.394.810
<i>Nguyên giá</i>	241		48.554.662.751	9.255.212.951
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		(547.549.345)	(359.818.141)
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		901.873.436.681	818.435.408.091
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.16	780.583.598.664	725.756.056.730
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.17	1.038.000.000	33.192.000.000
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.18	182.973.438.015	89.873.506.966
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259	V.19	(62.721.599.998)	(30.386.155.605)
V. Tài sản dài hạn khác	260		1.383.882.485	2.343.955.455
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.20	1.383.882.485	2.343.955.455
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1.399.090.685.820	1.239.901.964.590

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		378.225.700.516	389.509.004.785
I. Nợ ngắn hạn	310		378.156.327.029	389.430.733.298
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.21	240.349.456.164	320.399.456.164
2. Phải trả người bán	312	V.22	21.614.951.952	14.926.477.927
3. Người mua trả tiền trước	313		-	-
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.23	13.558.878	16.544.086
5. Phải trả người lao động	315	V.24	1	-
6. Chi phí phải trả	316	V.25	3.644.627.501	542.683.056
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.26	112.533.732.533	53.545.572.065
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		-	-
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II. Nợ dài hạn	330		69.373.487	78.271.487
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333	V.27	26.232.000	35.130.000
4. Vay và nợ dài hạn	334		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336	V.28	43.141.487	43.141.487
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		1.020.864.985.304	850.392.959.805
I. Vốn chủ sở hữu	410		1.020.864.985.304	850.392.959.805
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.29	600.000.000.000	600.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.30	370.867.003.490	370.867.003.490
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414	V.31	(35.861.096.800)	(31.866.966.600)
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		-	-
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		-	-
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.32	85.859.078.614	(88.607.077.085)
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1.399.090.685.820	1.239.901.964.590

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-
5. Ngoại tệ các loại:		-	-
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

Lập, ngày 31 tháng 3 năm 2011

Người lập biểu

Phan Thị Mến

Phụ trách kế toán

Phạm Hồng Hoa

Giám đốc điều hành



Phạm Minh Hằng

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2010

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	938.925.009	2.723.461.280
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		938.925.009	2.723.461.280
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	343.779.686	1.229.401.103
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		595.145.323	1.494.060.177
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	293.264.568.353	261.195.255.584
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	82.235.507.587	54.962.091.047
Trong đó: chi phí lãi vay	23		22.235.420.222	29.705.361.243
8. Chi phí bán hàng	24		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.5	37.874.970.764	12.805.229.458
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		173.749.235.325	194.921.995.256
11. Thu nhập khác	31	VI.6	946.906.309	1.557.524.003
12. Chi phí khác	32	VI.7	229.985.935	1.262.127.271
13. Lợi nhuận khác	40		716.920.374	295.396.732
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		174.466.155.699	195.217.391.988
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		-	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>174.466.155.699</u>	<u>195.217.391.988</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		<u>-</u>	<u>-</u>

Lập, ngày 31 tháng 3 năm 2011

Người lập biểu

Phụ trách kế toán

Giám đốc điều hành

Phan Thị Mến

Phạm Hồng Hoa

Phạm Minh Hằng



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2010

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		174.466.155.699	195.217.391.988
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02		2.008.172.224	2.277.916.691
- Các khoản dự phòng	03		81.897.001.578	(111.278.933.568)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(45.224.082.123)	(35.177.204.848)
- Chi phí lãi vay	06		22.235.420.222	29.705.361.243
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		235.382.667.600	80.744.531.506
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(111.493.775.840)	293.738.123.746
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		-	-
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		58.504.978.169	(34.894.726.194)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		1.009.352.370	993.056.388
- Tiền lãi vay đã trả	13		(11.783.288.161)	(46.808.433.187)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(40.516.499)	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(8.898.000)	(35.164.980)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		171.570.519.639	293.737.387.279
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(44.826.271.924)	(8.802.915.752)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	1.266.689.734
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(3.392.676.597)	(13.311.437.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		13.451.839.658	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		(237.031.051.979)	(91.099.628.561)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		155.334.815.000	164.016.634.041
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		14.339.038.737	29.609.187.370
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(102.124.307.105)	81.678.529.832

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		(3.994.130.200)	(12.890.104.600)
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		327.732.766.140	194.827.241.999
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(407.782.766.140)	(534.291.271.293)
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(141.000.000)	(9.789.163.500)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(84.185.130.200)	(362.143.297.394)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(14.738.917.666)	13.272.619.717
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	22.256.759.180	8.984.139.463
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	7.517.841.514	22.256.759.180

Người lập biểu

Phan Thị Mến

Phụ trách kế toán

Phạm Hồng Hoa

Lập, ngày 31 tháng 3 năm 2011

Giám đốc điều hành

Phạm Minh Hằng

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2010

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. **Hình thức sở hữu vốn** : Công ty cổ phần
2. **Lĩnh vực kinh doanh** : dịch vụ
3. **Ngành nghề kinh doanh** : Đầu tư tài chính

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.

3. Hình thức kế toán áp dụng

Công ty sử dụng hình thức kế toán nhật ký chung trên máy vi tính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

4. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Máy móc và thiết bị	03 - 04
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 10

5. Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư là quyền sử dụng đất, nhà, một phần của nhà hoặc cơ sở hạ tầng thuộc sở hữu của Công ty hay thuê tài chính được sử dụng nhằm mục đích thu lợi từ việc cho thuê hoặc chờ tăng giá. Nguyên giá của bất động sản đầu tư là toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra hoặc giá trị hợp lý của các khoản đưa ra để trao đổi nhằm có được bất động sản đầu tư tính đến thời điểm mua hoặc xây dựng hoàn thành.

Các chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được ghi nhận vào chi phí, trừ khi chi phí này có khả năng chắc chắn làm cho bất động sản đầu tư tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu thì được ghi tăng nguyên giá.

Khi bất động sản đầu tư được bán, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh đều được hạch toán vào thu nhập hay chi phí.

Bất động sản đầu tư được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Bất động sản là quyền sử dụng đất không xác định thời hạn nên không tính khấu hao. Bất động sản đầu tư là nhà cửa, vật kiến trúc khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 25 năm.

6. Tài sản cố định vô hình

Nhãn hiệu hàng hóa

Nhãn hiệu hàng hóa là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới nhãn hiệu hàng hóa. Nhãn hiệu hàng hóa được khấu hao trong 04 năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Phần mềm máy tính

Phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao trong 04 năm.

7. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh.

8. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào chứng khoán, công ty con, công ty liên kết được ghi nhận theo giá gốc.

Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường giảm so với giá đang hạch toán trên sổ sách.

- (i) Giá thị trường của chứng khoán niêm yết được xác định trên cơ sở tham khảo giá khớp lệnh (giá bình quân đối với Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, giá đóng cửa đối với Sở Giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh) tại ngày kết thúc năm tài chính.
- (ii) Giá thị trường của chứng khoán chưa niêm yết được xác định trên cơ sở giá giao dịch bình quân trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCom) đối với các công ty đã đăng ký giao dịch trên thị trường này, hoặc giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch được cung cấp tối thiểu bởi ba công ty chứng khoán tại ngày kết thúc năm tài chính đối với các công ty chưa đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư tài chính vào các tổ chức kinh tế khác được trích lập khi các tổ chức kinh tế này bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư) với mức trích lập tương ứng với tỷ lệ góp vốn của Công ty trong các tổ chức kinh tế này.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí.

9. Chi phí trả trước dài hạn

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Chi phí cải tạo văn phòng

Chi phí cải tạo văn phòng được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 05 năm.

Lợi thế thương mại

Lợi thế thương mại được ghi nhận theo số liệu sáp nhập Công ty CP Đầu tư IPA tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2007. Lợi thế thương mại được phân bổ trong 05 năm.

10. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

11. Nguồn vốn kinh doanh

Nguồn vốn kinh doanh của Công ty bao gồm:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.
- Thặng dư vốn cổ phần: chênh lệch do phát hành cổ phiếu cao hơn mệnh giá.

12. Cổ phiếu quỹ

Khi cổ phần trong vốn chủ sở hữu được mua lại, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu.

13. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được công bố.

14. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

15. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều năm tài chính thì doanh thu được ghi nhận căn cứ vào tỷ lệ dịch vụ hoàn thành tại ngày kết thúc năm tài chính.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Riêng cổ tức nhận bằng cổ phiếu không ghi nhận vào thu nhập mà chỉ theo dõi số lượng tăng thêm.

16. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VIII.1

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền gửi ngân hàng	1.017.841.514	22.256.759.180
Các khoản tương đương tiền (<i>tiền gửi có kỳ hạn từ 3 tháng trở xuống</i>)	6.500.000.000	
Cộng	7.517.841.514	22.256.759.180

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2. Đầu tư ngắn hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Cổ phiếu đầu tư ngắn hạn		235.374.135.920		256.853.148.449
Công ty CP Chứng khoán Vndirect (*)	22.346.666	187.663.920.220	14.500.000	177.222.222.220
Công ty CP Nước khoáng Khánh Hòa	108.000	1.989.000.000	108.000	1.989.000.000
Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội	106.066	1.060.659.999	106.066	1.060.659.999
Công ty CP Đá ốp lát Vinaconex			229.841	9.243.445.642
Công ty CP Phát triển nhà Bà Rịa Vũng Tàu			7.500	567.000.000
Công ty CP Thủy sản Mekong			250.155	4.700.322.000
Công ty CP Xây dựng 565			238.646	3.905.680.436
Công ty CP Xây dựng Cotec(Coteccon)			266.058	30.153.240.000
Công ty CP Xây dựng số 3			212.900	17.479.011.771
Công ty CP Vận tải biển và Bất động sản Việt Hải			75.085	4.647.120.302
Tập đoàn Bảo Việt			22.540	1.554.096.000
Công ty Tài chính CP Xi măng	1.200.000	18.600.000.000		
Công ty CP VMG Media	130.000	22.100.000.000		
Công ty CP Điện Nông thôn Trà Vinh	375.258	3.726.330.703	375.258	3.726.330.703
Các cổ phiếu khác	17.350	234.224.998	24.680	605.019.376
Trái phiếu chuyển đổi - Ngân hàng TMCP nhà Hà Nội	3.712	371.200.000		
Đầu tư ngắn hạn khác (cho vay ngắn hạn)		25.424.585.310		35.483.748.371
Công ty CP Đầu tư Hải Phòng		10.311.437.000		10.311.437.000
Công ty CP Dược phẩm Eco		6.242.676.597		3.000.000.000
Công ty CP An viên Hội An		150.000.000		
Cán bộ công nhân viên		8.720.471.713		22.172.311.371
Cộng		261.169.921.230		292.336.896.820

(*) Trong đó 6.700.000 cổ phiếu VND được đảm bảo khoản đặt cọc mua trái phiếu doanh nghiệp 60 tỷ của Công ty Tài chính CP Xi măng theo hợp đồng HTKDS 271010/CFC-IPA ngày 27 tháng 10 năm 2010.

Lý do thay đổi các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn:

- Cổ phiếu Công ty CP Chứng khoán VNDirect:
 - Tăng do mua thêm 13.938.666 cổ phiếu với giá mua và chi phí mua là 139.386.660.000 VND.
 - Tăng do nhận 3.750.000 cổ phiếu thưởng.
 - Tăng do nhận cổ tức bằng 3.352.000 cổ phiếu.
 - Giảm do bán 13.194.000 cổ phiếu với giá trị tương ứng là 128.944.962.000 VND.
- Các cổ phiếu khác tăng là do mua vào và giảm là do bán đi toàn bộ.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**3. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
3.1. Dự phòng cho cổ phiếu chưa niêm yết	15.890.725.000	
3.2. Dự phòng cho cổ phiếu đã niêm yết và các khoản đầu tư ngắn hạn khác	8.496.819.616	7.749.157.293
Cộng	24.387.544.616	7.749.157.293

Tình hình biến động dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	7.749.157.293	156.665.204.224
Trích lập dự phòng bổ sung	24.387.544.616	7.749.157.293
Hoàn nhập dự phòng	(7.749.157.293)	(156.665.204.224)
Số cuối năm	24.387.544.616	7.749.157.293

4. Phải thu khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Khách hàng là các Công ty, Doanh nghiệp	178.586.867.823	1.868.227.979
Khách hàng là các đại lý, cá nhân khác	697.000.000	65.111.920.446
Cộng	179.283.867.823	66.980.148.425

5. Trả trước cho người bán

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nhà cung cấp là các Công ty, Doanh nghiệp	2.795.500.000	6.890.165.388
Nhà cung cấp là các đại lý, cá nhân khác	375.604.521	5.429.028.681
Cộng	3.171.104.521	12.319.194.069

6. Các khoản phải thu khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Cổ tức và lợi nhuận được chia		692.000.000
Bà Phạm Minh Hằng nhận nợ thay cán bộ công nhân viên vay vốn công ty		2.333.499.962
Các khoản thu hộ chi hộ	3.800.507.570	3.406.028.276
Ông Lục Đình Vinh mua cổ phiếu Công ty CP Giải pháp Phần mềm Tài chính		750.000.000
Công ty CP Dương Việt Nhật (*)	32.500.000.000	
Phải thu khác	17.048.577	16.335.399
Cộng	36.317.556.147	7.197.863.637

(*) Công ty chuyển khoản đầu tư góp vốn vào Công ty CP Dương Việt Nhật thành công nợ theo Thông báo về việc rút vốn số 10/2008/TB ngày 29 tháng 9 năm 2008 được Công ty CP Dương

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Việt Nhật xác nhận. Việc rút vốn được thực hiện theo đúng các điều khoản của Hợp đồng mua bán cổ phần giữa Công ty và Công ty CP Dương Việt Nhật và các Thỏa thuận khác.

7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán	7.644.929.862	7.221.760.000
- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm	328.129.862	7.221.760.000
- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên	7.316.800.000	
Dự phòng nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi (*)	32.500.000.000	
Cộng	40.144.929.862	7.221.760.000

(*) Là khoản dự phòng phải thu Công ty CP Dương Việt Nhật.

Tình hình biến động dự phòng phải thu khó đòi như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	7.221.760.000	
Trích lập dự phòng bổ sung	32.923.169.862	7.221.760.000
Hoàn nhập dự phòng		
Số cuối năm	40.144.929.862	7.221.760.000

8. Chi phí trả trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí bảo hiểm	14.700.736	42.980.136
Chi phí thuê nhà		21.000.000
Cộng	14.700.736	63.980.136

9. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước

Là thuế thu nhập doanh nghiệp nộp thừa

10. Tài sản ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tạm ứng	10.500.000	6.914.906
Các khoản cầm cố, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	7.000.000.000	7.000.000.000
Cộng	7.010.500.000	7.006.914.906

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

11. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá				
Số đầu năm	1.607.972.512	1.383.681.915	7.325.975.393	10.317.629.820
Mua sắm mới			43.626.140	43.626.140
Thanh lý, nhượng bán				
Số cuối năm	1.607.972.512	1.383.681.915	7.369.601.533	10.361.255.960
<i>Trong đó:</i>				
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	1.098.859.771			1.098.859.771
Giá trị hao mòn				
Số đầu năm	1.132.688.385	502.394.812	1.032.557.794	2.667.640.991
Khấu hao	427.744.079	231.096.084	780.599.155	1.439.439.318
Thanh lý, nhượng bán				
Số cuối năm	1.560.432.464	733.490.896	1.813.156.949	4.107.080.309
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	475.284.127	881.287.103	6.293.417.599	7.649.988.829
Số cuối năm	47.540.048	650.191.019	5.556.444.584	6.254.175.651

12. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

	<u>Nhãn hiệu hàng hóa</u>	<u>Phần mềm máy vi tính</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá			
Số đầu năm	19.866.690	1.502.155.950	1.522.022.640
Mua sắm mới			
Thanh lý, nhượng bán			
Số cuối năm	19.866.690	1.502.155.950	1.522.022.640
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	14.900.184	1.097.769.930	1.112.670.114
Khấu hao	4.966.506	376.035.196	381.001.702
Thanh lý, nhượng bán			
Số cuối năm	19.866.690	1.473.805.126	1.493.671.816
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	4.966.506	404.386.020	409.352.526
Số cuối năm		28.350.824	28.350.824

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

13. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển giảm khác (*)	Số cuối năm
Phần mềm giao dịch bất động sản	281.000.000	276.795.984		557.795.984
Công trình Tiến Xuân	5.518.545.455			5.518.545.455
Công trình Trà Vinh	12.920.000			12.920.000
Dự án 90 Pasteur		5.200.000.000		5.200.000.000
Dự án Tài chính IPA	181.000.000		181.000.000	
Dự án Café Homedirect	2.395.811.590	6.400.000	2.402.211.590	
Cộng	8.389.277.045	5.483.195.984	2.583.211.590	11.289.261.439

(*) Chuyển cho Công ty con

14. Tăng, giảm bất động sản đầu tư

	Quyền sử dụng đất	Nhà	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	4.515.000.000	4.740.212.951	9.255.212.951
Mua sắm mới	39.273.388.500	26.061.300	39.299.449.800
Thanh lý, nhượng bán			
Số cuối năm	43.788.388.500	4.766.274.251	48.554.662.751
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm		359.818.141	359.818.141
Khấu hao		187.731.204	187.731.204
Thanh lý, nhượng bán			
Số cuối năm		547.549.345	547.549.345
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	4.515.000.000	4.380.394.810	8.895.394.810
Số cuối năm	43.788.388.500	4.218.724.906	48.007.113.406

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**15. Đầu tư vào công ty con**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Công ty TNHH MTV Tài chính IPA ^(a)		500.000.000.000		500.000.000.000
Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán IPA ^(b)		50.000.000.000		50.000.000.000
Công ty TNHH MTV Học viện IPA ^(c)		361.160.000		361.160.000
Công ty TNHH MTV Sức Sống IPA ^(d)		5.000.000.000		
Công ty CP Hòn Ngọc Á Châu ^(e)	9.032.610	141.326.100.000	9.032.610	141.326.100.000
Công ty CP Năng lượng Bắc Hà ^(f)	7.316.050	73.160.504.934	2.588.296	25.882.963.000
Công ty CP Đầu tư Phát triển Lũng Xuân ^(g)	818.583	8.185.833.730	818.583	8.185.833.730
Công ty CP Tư vấn Quản trị Tài chính IPA ^(h)	255.000	2.550.000.000		
Cộng		780.583.598.664		725.756.056.730

- (a) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0102009425 ngày 17 tháng 7 năm 2003 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV Tài chính IPA 500 tỷ VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 431.701.150.000 VND, tương đương 86% vốn điều lệ với giá mua là 500 tỷ VND. Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty TNHH MTV Tài chính IPA là 68.298.850.000 VND.
- (b) Theo Giấy phép số 30/UBCK-GP ngày 04 tháng 3 năm 2009 do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán IPA 50 tỷ VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Công ty đã đầu tư đủ số vốn cần thiết vào Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán IPA.
- (c) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104005776 ngày 20 tháng 3 năm 2009 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV Học viện Tài chính IPA 10 tỷ VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 361.160.000 VND, tương đương 3,6% vốn điều lệ (số đầu năm là 361.160.000 VND, tương đương 3,6% vốn điều lệ). Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty TNHH MTV Học viện Tài chính IPA là 9.638.840.000 VND.
- (d) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104008781 ngày 07 tháng 12 năm 2009 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV Sức sống IPA 5 tỷ VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Trong năm và tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư đủ số vốn cần thiết vào Công ty TNHH MTV Sức sống IPA.
- (e) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3203001308 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 02 tháng 02 năm 2007, Công ty đầu tư vào Công ty CP Hòn Ngọc Á Châu 9.032.610 cổ phiếu, tương đương 51% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư đủ 9.032.610 cổ phiếu với giá mua là 141.326.100.000 VND.
- (f) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1203000116 ngày 27 tháng 12 năm 2007 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp, tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty nắm giữ 7.316.050 cổ phiếu, tương đương 51% vốn điều lệ đã đầu tư của Công ty CP Năng lượng Bắc Hà (số đầu năm là 2.588.296 cổ phiếu, tương đương 52% vốn điều lệ đã đầu tư).

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- (g) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 251031000075 ngày 29 tháng 02 năm 2008 do Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình cấp, Công ty đầu tư vào Công ty CP Đầu tư Phát triển Lũng Xuân 3.620.000 cổ phiếu, tương đương 40,22% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty nắm giữ 818.583 cổ phiếu, tương đương 100% vốn điều lệ đã đầu tư của Công ty CP Đầu tư Phát triển Lũng Xuân (số đầu năm là 818.583 cổ phiếu, tương đương 100% vốn điều lệ đã đầu tư).
- (h) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0104368486 ngày 04 tháng 5 năm 2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty CP Tư vấn Quản trị Tài chính IPA 2.550.000.000 VND, tương đương 51% vốn điều lệ. Trong năm và tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư đủ số vốn cần thiết vào Công ty CP Tư vấn Quản trị Tài chính IPA.

16. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Công ty CP Dương Việt Nhật ^(a)			2.500.000	32.500.000.000
Công ty CP Giải pháp Phần mềm Tài chính ^(b)	103.800	1.038.000.000	69.200	692.000.000
Cộng		1.038.000.000		33.192.000.000

- (a) Theo Hợp đồng mua bán cổ phần và Thỏa thuận cổ đông giữa Công ty và Công ty CP Dương Việt Nhật và các cổ đông ngày 03 tháng 11 năm 2007, Công ty mua lại 2.500.000 cổ phiếu của Công ty CP Dương Việt Nhật, tương đương 25% vốn điều lệ với tổng giá mua và chi phí mua là 32,5 tỷ VND.

Năm 2010, do các vi phạm điều khoản hợp đồng của Công ty CP Dương Việt Nhật và các cổ đông khác, Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng và chuyển khoản đầu tư góp vốn vào Công ty CP Dương Việt Nhật thành công nợ theo Thông báo về việc rút vốn số 10/2008/TB ngày 29 tháng 9 năm 2008 đã được Công ty CP Dương Việt Nhật xác nhận. Việc rút vốn được thực hiện theo đúng các điều khoản của Hợp đồng ngày 03 tháng 11 năm 2007 và các Thỏa thuận khác. Đến thời điểm kết thúc năm tài chính ngày 31 tháng 12 năm 2010, Công ty vẫn chưa thu hồi được khoản tiền này và đã trích lập dự phòng tỷ lệ 100% vào chi phí.

- (b) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0102684006 ngày 29 tháng 4 năm 2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty CP Giải pháp Phần mềm Tài chính 1.750.000.000 VND, tương đương 35% vốn điều lệ. Trong năm, Công ty đã đầu tư thêm 346.000.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 1.038.000.000 VND, tương đương 21% vốn điều lệ và 31% vốn điều lệ mà các cổ đông Công ty CP Giải pháp Phần mềm Tài chính đã đầu tư (số đầu năm là 692.000.000 VND, tương đương 14% vốn điều lệ). Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty CP Giải pháp Phần mềm Tài chính là 712.000.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

17. Đầu tư dài hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Đầu tư cổ phiếu		82.973.438.015		89.873.506.966
Công ty CP Cơ khí Ngành in	697.826	8.105.903.217	631.296	7.260.972.067
Công ty CP Du Lịch Bình Định	353.390	4.014.499.798	353.390	4.014.499.798
Công ty CP Du Lịch Hội An	400.000	9.995.835.000	250.000	9.995.835.000
Công ty CP Long Phú Nha Trang			24.700	965.000.101
Công ty CP Ong Trung Ương	429.200	32.857.200.000	429.000	32.837.200.000
Công ty CP Lọc hóa dầu Nam Việt	1.000.000	10.000.000.000	1.000.000	10.000.000.000
Công ty CP Dược phẩm ECO	1.440.000	18.000.000.000	1.440.000	18.000.000.000
Công ty CP ĐTPT An Phú Đông			6.800.000	6.800.000.000
Đầu tư dài hạn khác (*)		100.000.000.000		
Cộng		182.973.438.015		89.873.506.966

Lý do thay đổi các khoản đầu tư tài chính dài hạn khác:

- Cổ phiếu Công ty CP Công ty CP Cơ khí Ngành in: tăng do mua thêm 66.530 cổ phiếu với giá mua và chi phí là 844.391.000 VND.
- Cổ phiếu Công ty CP Long Phú Nha Trang: giảm do bán 24.700 cổ phiếu với giá trị tương ứng là 965.000.101 VND.
- Cổ phiếu Công ty CP Đầu tư Phát triển An Phú Đông giảm do Công ty này giải thể và trả lại phần vốn góp cho các cổ đông.

(*) Khoản đầu tư theo Hợp đồng chuyển nhượng vốn góp và cam kết chuyển giao tài sản doanh nghiệp và dự án khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn số 13.12.2010/HĐ-IPA ngày 13 tháng 12 năm 2010 giữa Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA, Ông Nguyễn Cao Bằng, Công ty TNHH Vạn Lợi và Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Vạn Lợi-Bắc Kạn.

Đến thời điểm phát hành Báo cáo này, Công ty đang tiến hành thực hiện các điều khoản của Hợp đồng và hoàn tất các thủ tục để Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Vạn Lợi-Bắc Kạn trở thành công ty con của Công ty.

18. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
18.1. Dự phòng đầu tư cổ phiếu chưa niêm yết	39.769.277.865	
18.2. Dự phòng khoản lỗ của các công ty con	22.952.322.133	30.386.155.605
Cộng	62.721.599.998	30.386.155.605

Tình hình biến động dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	30.386.155.605	
Trích lập dự phòng bổ sung	39.769.277.865	30.386.155.605
Hoàn nhập dự phòng	(7.433.833.472)	
Số cuối năm	62.721.599.998	30.386.155.605

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

19. Chi phí trả trước dài hạn

	Số đầu năm	Tăng trong năm	Kết chuyển vào chi phí SXKD trong năm	Kết chuyển giảm khác	Số cuối năm
Chi phí mua vật tư cải tạo văn phòng	259.847.753	89.370.420	28.376.432	266.420.138	54.421.603
Công cụ dụng cụ	1.185.919.522	9.863.636	79.874.048	410.463.102	705.446.008
Lợi thế thương mại	808.888.850		269.629.627		539.259.223
Dự án Homedirect café HCM (CCDC)	79.901.759		44.863.679		35.038.080
Dự án 90 Pasteur	9.397.571	40.320.000			49.717.571
Cộng	2.343.955.455	139.554.056	422.743.786	676.883.240	1.383.882.485

20. Vay và nợ ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty CP Hòn Ngọc Á Châu ^(a)	36.776.100.000	39.326.100.000
Công ty TNHH MTV Tài chính IPA ^(b)	203.573.356.164	281.073.356.164
Cộng	240.349.456.164	320.399.456.164

(a) Vay Công ty CP Hòn Ngọc Á Châu (là công ty con của Công ty) theo lãi suất 2%/năm để bổ sung vốn kinh doanh.

(b) Vay Công ty TNHH MTV Tài chính IPA (là công ty con của Công ty) theo lãi suất 3%/năm để bổ sung vốn kinh doanh.

Chi tiết phát sinh trong năm như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	320.399.456.164	384.863.485.458
Số tiền vay phát sinh	327.732.766.140	469.827.241.999
Số tiền vay đã trả	(407.782.766.140)	(534.291.271.293)
Số cuối năm	240.349.456.164	320.399.456.164

21. Phải trả người bán

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả các Công ty con	21.497.800.831	13.299.563.136
Phải trả người bán khác	117.151.121	1.626.914.791
Cộng	21.614.951.952	14.926.477.927

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thương Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

22. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế thu nhập doanh nghiệp	(16.768.920)		40.516.499	(57.285.419)
Thuế thu nhập cá nhân	16.544.086	126.167.798	129.153.006	13.558.878
Các loại thuế khác		6.000.000	6.000.000	
Cộng	(224.834)	132.167.798	175.669.505	(43.726.541)

Trong đó:	Số cuối năm	Số đầu năm
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	(57.285.419)	(16.768.920)
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13.558.878	16.544.086
Cộng	(43.726.541)	(224.834)

Thuế nộp thừa được trình bày ở chỉ tiêu Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước (xem thuyết minh số V.9).

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 25%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau.

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	174.466.155.699	195.217.391.988
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	(9.882.805.259)	(31.565.811.164)
- Các khoản điều chỉnh tăng (chi phí không được trừ)	50.000.000	62.957.086
- Các khoản điều chỉnh giảm (cổ tức, lợi nhuận được chia)	(9.932.805.259)	(31.628.768.250)
Thu nhập chịu thuế	164.583.350.440	163.651.580.824
Lỗi các năm trước được chuyển	(164.583.350.440)	(163.651.580.824)
Thu nhập tính thuế		
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	25%	25%
Tổng thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp		

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

23. Chi phí phải trả

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí lãi vay phải trả	3.644.627.501	542.683.056
<i>Công ty CP Đầu tư và Vận tải Dầu khí Vinashin</i>	<i>542.683.056</i>	<i>542.683.056</i>
<i>Công ty Tài chính CP Xi măng</i>	<i>1.679.166.667</i>	
<i>Công ty CP Đầu tư và Tư vấn Tài chính Việt Nam</i>	<i>1.422.777.778</i>	
Cộng	<u>3.644.627.501</u>	<u>542.683.056</u>

24. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	22.972.749	14.712.750
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	2.304.969.000	2.445.969.000
Lương Công ty		884.889.915
Đặt cọc uỷ thác mua trái phiếu	110.000.000.000	50.000.000.000
Phải trả khác	205.790.784	200.000.400
Cộng	<u>112.533.732.533</u>	<u>53.545.572.065</u>

25. Phải trả dài hạn khác

Là khoản nhận ký quỹ, ký cược dài hạn của các khách hàng thuê văn phòng.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

26. Vốn chủ sở hữu

Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm nay	600.000.000.000	370.867.003.490	(18.976.862.000)	(283.824.469.073)	668.065.672.417
Mua lại cổ phiếu quỹ			(12.890.104.600)		(12.890.104.600)
Lợi nhuận trong năm nay				195.217.391.988	195.217.391.988
Số dư cuối năm nay	600.000.000.000	370.867.003.490	(31.866.966.600)	(88.607.077.085)	850.392.959.805
Số dư đầu năm nay	600.000.000.000	370.867.003.490	(31.866.966.600)	(88.607.077.085)	850.392.959.805
Mua lại cổ phiếu quỹ			(3.994.130.200)		(3.994.130.200)
Lợi nhuận trong năm nay				174.466.155.699	174.466.155.699
Số dư cuối năm nay	600.000.000.000	370.867.003.490	(35.861.096.800)	85.859.078.614	1.020.864.985.304

Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đang ký phát hành	60.000.000	60.000.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành	60.000.000	60.000.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông được mua lại	1.803.500	1.544.300
Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành	58.196.500	58.455.700

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu**

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trong kỳ là doanh thu của dịch vụ cho thuê văn phòng.

2. Giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán trong kỳ là giá vốn của dịch vụ cho thuê văn phòng đã cung cấp.

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	6.471.461.815	3.442.879.120
Lãi hoạt động kinh doanh chứng khoán ngắn hạn	248.040.486.230	212.989.826.846
Lãi thanh lý các khoản đầu tư dài hạn khác	28.819.815.049	13.133.781.368
Cổ tức, lợi nhuận được chia	9.932.805.259	31.628.768.250
Cộng	293.264.568.353	261.195.255.584

4. Chi phí tài chính

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	22.254.232.722	29.705.361.243
Lỗ thanh lý các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn khác	11.007.443.149	143.786.621.130
Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn	48.973.831.716	(118.529.891.326)
Cộng	82.235.507.587	54.962.091.047

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên quản lý	2.115.250.241	1.595.547.525
Chi phí vật liệu quản lý	1.987.810	4.192.428
Chi phí đồ dùng văn phòng	61.931.651	178.597.343
Chi phí khấu hao TSCĐ	1.240.903.275	1.733.013.485
Thuế, phí và lệ phí	24.723.883	19.530.883
Lợi thế thương mại	269.629.627	269.629.627
Chi phí dự phòng	32.923.169.862	7.221.760.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.038.222.199	1.239.269.194
Chi phí bằng tiền khác	199.152.216	543.688.973
Cộng	37.874.970.764	12.805.229.458

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**6. Thu nhập khác**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu tiền nhượng bán, thanh lý tài sản cố định		1.266.689.734
Thu nhập từ bán và thuê văn phòng		98.472.149
Hoàn nhập tiền lương, thưởng đã trích năm 2008 nhưng không chi hết	884.889.916	
Các khoản nợ không xác định được chủ		138.462.563
Thu nhập khác	62.016.393	53.899.557
Cộng	946.906.309	1.557.524.003

7. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá trị còn lại tài sản cố định nhượng bán, thanh lý		1.161.132.256
Kết chuyển các khoản chi phí từ dự án ngừng đầu tư	147.407.830	38.437.929
Phạt do vi phạm hợp đồng	21.962.000	
Các khoản phải thu không thu được	50.000.000	
Thuế bị phạt, bị truy thu		10.000.000
Các chi phí khác	10.616.105	52.557.086
Cộng	229.985.935	1.262.127.271

8. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Công ty không tính chỉ tiêu này trên Báo cáo tài chính riêng vì theo quy định tại chuẩn mực kế toán số 30 về "Lãi trên cổ phiếu" yêu cầu trường hợp Công ty phải lập cả Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất thì chỉ phải trình bày thông tin về lãi trên cổ phiếu theo qui định của chuẩn mực này trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**Các giao dịch không bằng tiền**

Công ty chuyển số nợ 4.355.778.520 VND do thanh toán hộ các khoản chi phí của Công ty TNHH MTV Sức sống IPA thành khoản vốn góp vào Công ty này.

Công ty chuyển số nợ 555.642.435 VND do thanh toán hộ các khoản chi phí của Công ty CP Năng lượng Bắc Hà thành khoản vốn góp vào Công ty này.

Công ty cũng chuyển nợ phải thu cổ tức năm 2009 thành vốn đầu tư vào Công ty CP Giải pháp Phần mềm Tài chính, số tiền 346.000.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC**1. Giao dịch với các bên liên quan****1.1. Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt**

	Năm nay	Năm trước
Ông Vũ Hiền - Chủ tịch hội đồng quản trị		
Vay ông Vũ Hiền bằng tiền	18.000.000.000	260.800.008.192
Số tiền vay đã trả trong năm	18.000.000.000	167.800.008.192
Lãi vay phải trả trong năm		10.179.466.392
Lãi vay đã trả trong năm		10.179.466.392
Bán 3.500.000 cổ phiếu VNDS cho ông Vũ Hiền		105.000.000.000
Bán xe ô tô		1.266.689.734
Mua ủy thác 240.000 cổ phiếu ECO		3.600.000.000
Trả nợ ông Vũ Hiền	981.452.922	
Ông Nguyễn Lưu Thụy - Thành viên HĐQT		
Số tiền vay phát sinh trong năm		12.070.447.363
Số tiền vay đã trả trong năm		188.433.932.821
Lãi vay phải trả trong năm		10.802.431.910
Lãi vay đã trả trong năm		10.802.431.910
Bán 602.801 cổ phiếu Công ty CP Du lịch Hội An cho ông Nguyễn Lưu Thụy		42.785.609.378
Bán 2.500.000 cổ phiếu VNDS cho ông Nguyễn Lưu Thụy		75.000.000.000
Ông Nguyễn Lưu Thụy trả nợ	5.111.920.446	
Bà Nguyễn Ngọc Thanh - Thành viên HĐQT		
Mua lại 135.000 cổ phiếu của Bà Thanh làm cổ phiếu quỹ		2.516.484.400
Số tiền vay phát sinh trong năm	319.096.615	7.817.400.000
Số tiền vay đã trả trong năm	1.579.847.740	6.556.648.875
Lãi vay phải trả trong năm	385.674.828	630.929.325
Lãi vay đã trả trong năm	385.674.828	630.929.325
Ông Trần Công Ích - Thành viên HĐQT		861.000.000
Bà Phạm Minh Hằng - Giám đốc điều hành		
Mua cổ phiếu quỹ		7.256.133.600
Mua lại cổ phiếu của cán bộ công nhân viên	378.021.000	2.333.710.219
Nhận ủy thác mua cổ phiếu của Công ty CP Ông Trung ương		8.920.833.333

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các thành viên quản lý chủ như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Hội đồng quản trị		5.111.920.446
Ban điều hành		7.380.499.962
Cộng nợ phải thu		12.492.420.408
Hội đồng quản trị		981.452.922
Cộng nợ phải trả		981.452.922

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	<u>Năm nay</u>
Tiền lương, phụ cấp	923.711.422
Tiền thưởng	86.089.177
Cộng	1.009.800.599

1.2 Giao dịch với các khách hàng lớn:

Năm 2010, Công ty bán bớt 13.194.000 cổ phiếu của Công ty con – Công ty Cổ phần Chứng khoán Vndirect cho 8 khách hàng cá nhân lớn, giá bán 30.000 VND/cổ phiếu, tổng số lãi thu được là 266.875.038.000 VND.

1.3 Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>STT</u>	<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
1)	Công ty CP Chứng khoán Vndirect (VNDS)	Công liên kết
2)	Công ty TNHH MTV Tài chính IPA (IPAF)	Công ty con
3)	Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán IPA	Công ty con
4)	Công ty TNHH MTV Học viện IPA	Công ty con
5)	Công ty TNHH MTV Sức sống IPA (IPAL)	Công ty con
6)	Công ty CP Hòn Ngọc Á Châu	Công ty con
7)	Công ty CP Năng lượng Bắc Hà	Công ty con
8)	Công ty CP Đầu tư Phát triển Lũng Xuân	Công ty con
9)	Công ty CP Tư vấn Quản trị Tài chính IPA (IPAFM)	Công ty con
10)	Công ty CP Giải pháp Phần mềm Tài Chính (FSS)	Công ty liên kết
11)	Công ty CP Đầu tư Hải Phòng	Bên liên quan khác

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
1) Công ty CP Chứng khoán Vndirect		
IPA thu phí quản lý, chi phí văn phòng	8.450.934.202	5.678.419.315
VNDS thu phí quản lý, chi phí văn phòng		74.754.810
IPA vay ngắn hạn VNDS	188.932.766.140	112.273.281.643
IPA trả lại tiền vay ngắn hạn cho VNDS	188.932.766.140	112.273.281.643
Lãi phải trả trong năm	1.816.532.639	154.504.192
Lãi đã trả trong năm	1.816.532.639	
IPA gửi tiền có kỳ hạn tại VNDS	8.000.000.000	
Nhận lại tiền gửi có kỳ hạn	3.000.000.000	
IPA nhận lãi tiền gửi có kỳ hạn từ VNDS	443.430.887	
Cho VNDS – Chi nhánh HCM thuê xe	180.000.000	
Giao dịch mua bán cổ phiếu:		
<i>Cổ phiếu VNDS</i>		
- VNDS trả cổ phiếu thưởng năm 2009 cho IPA tỷ lệ 1/6	3.750.000 cổ phiếu	
- Mua 3.750.000 cổ phiếu giá 10.000 VND/cổ phiếu VNDS bán cho cổ đông hiệu hữu tỷ lệ 1/6 để tăng vốn điều lệ từ 300 tỷ lên 450 tỷ	37.500.000.000	
- Mua 1.250.000 cổ phiếu VNDS của Công ty con – Công ty TNHH MTV Tài chính IPA (IPAF) do Công ty con nhượng lại quyền mua cho IPA không thu tiền	12.500.000.000	
- VNDS trả cổ tức năm 2009 tỷ lệ 1/3	3.352.000 cổ phiếu	
- Mua 8.938.667 cổ phiếu giá 10.000 VND/cổ phiếu VNDS bán cho cổ đông hiệu hữu tỷ lệ 9/8 để tăng vốn điều lệ từ 450 tỷ lên 1.000 tỷ	89.386.660.000	
<i>Cổ phiếu Công ty CP Đầu tư và Phát triển Hạ tầng Hoàng Thành</i>		
- IPA bán cho VNDS 3.442.500 cổ phiếu Hoàng Thành		68.850.000.000
<i>Cổ phiếu Công ty CP Xây dựng Cotec</i>		
- IPA bán cho VNDS 266.058 cổ phiếu Cotecons	30.596.670.000	

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
2) Công ty TNHH MTV Tài chính IPA (IPAF)		
IPA mua của IPAF 22.500.000 cổ phiếu VNDS		275.000.000.000
với giá mua 12.222 VND/cổ phiếu		
Chuyển nợ thành khoản vay ngắn hạn IPAF		275.000.000.000
IPA thanh toán tiền vay trong năm	77.500.000.000	
Lãi vay phải trả IPAF	7.438.481.249	5.725.280.503
Chuyển nợ lãi vay thành gốc vay hợp đồng mới		6.073.356.164
IPA thu hộ cổ tức VNDS		7.500.000.000
Các khoản IPA chi hộ IPAF	14.011.000	30.511.000
3) Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán IPA (IPAAM)		
IPA mua hộ 100.000 cổ phiếu VNS		4.000.000.000
Lãi vay phải trả trong năm		614.242.637
Các khoản IPA chi hộ IPAAM	355.003.851	604.150.165
IPAAM thanh toán công nợ IPA đã chi hộ	1.019.090.719	
Giao dịch mua bán cổ phiếu:		
- IPA bán 1.209.140 cổ phiếu Công ty CP		
Đầu tư và Phát triển Hạ tầng Hoàng Thành		24.182.800.000
cho IPAAM		
- IPA bán 900.000 cổ phiếu Công ty CP Vận		
tải Biển Việt Nam cho IPAAM		17.425.000.000
4) Công ty TNHH MTV Học viện IPA		
IPA góp vốn		361.160.000
Thu phí quản lý, chi phí văn phòng		276.607.080
Các khoản IPA chi hộ Công ty con	473.347.440	84.552.920
5) Công ty TNHH MTV Sức sống IPA (IPAL)		
IPA góp vốn, trong đó:	5.000.000.000	
+ Góp bằng tiền	644.221.480	
+ Bù trừ công nợ IPA đã chi hộ chi phí	4.355.778.520	
IPA cho IPAL vay vốn	400.000.000	
Lãi vay phải trả IPA	15.650.000	
IPAL trả tiền vay và lãi vay	415.650.000	
IPA thu phí quản lý, chi phí văn phòng	1.361.439.892	
Các khoản IPA chi hộ	4.587.631.223	
IPAL trả tiền cho IPA	119.182.300	
Cung cấp dịch vụ cho IPA	24.388.682	

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
6) Công ty CP Hòn Ngọc Á Châu		
Chuyển tiền góp vốn		39.326.100.000
Vay lại vốn góp		39.326.100.000
Trả nợ tiền vay	2.550.000.000	
Lãi tiền vay vốn	773.767.446	74.282.633
IPA thu phí quản lý, chi phí văn phòng		162.524.400
IPA điều chỉnh giảm doanh thu cung cấp dịch vụ quản lý, chi phí văn phòng đã thực hiện trong năm 2008 cho Công ty con	140.829.882	
Các khoản IPA chi hộ Công ty con	165.912.870	22.500.000
7) Công ty CP Năng lượng Bắc Hà		
IPA góp vốn	46.721.899.499	13.618.563.000
IPA cho thuê nhà	363.872.250	582.592.500
IPA chi hộ	150.132.720	
Chuyển nợ thành vốn góp	555.642.435	
8) Công ty CP Đầu tư phát triển Lũng Xuân		
Cung cấp dịch vụ quản trị doanh nghiệp		887.418.000
Các khoản IPA chi hộ Công ty con	272.421.000	57.354.209
11) Công ty CP tư vấn Quản trị Tài chính IPA (IPAFM)		
IPA góp vốn	2.550.000.000	
IPA chi hộ IPAFM	338.011.000	
IPAFM trả tiền hộ IPA	338.011.000	
11) Công ty CP Giải pháp Phần mềm Tài chính (FSS)		
Doanh thu cho thuê văn phòng, điện nước		497.992.269
Quyền khai thác bản quyền phải trả IPA		301.692.000
FSS trả tiền cho IPA	252.965.000	
Các khoản IPA chi hộ	16.500.000	
FSS chia cổ tức năm 2009 chưa trả tiền		692.000.000
FSS trả IPA 50% cổ tức năm 2009	346.000.000	
Chuyển 50% cổ tức năm 2009 thành vốn góp của IPA vào FSS	346.000.000	
12) Công ty CP Đầu tư Hải Phòng		
IPA cho vay để góp vốn vào Công ty CP Năng lượng Bắc Hà		10.311.437.000
Lãi vay phải trả	1.118.790.914	



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty CP Chứng khoán Vndirect	181.264.774.226	18.329.541.860
<i>Tiền bán cổ phiếu</i>	<i>175.000.000.000</i>	
<i>Tiền gửi có kỳ hạn</i>	<i>5.000.000.000</i>	
<i>Tiền gửi không kỳ hạn</i>	<i>433.149.000</i>	<i>16.899.965.735</i>
<i>Các khoản phải thu khác</i>	<i>831.625.226</i>	<i>1.429.576.125</i>
Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán IPA		664.086.868
Công ty TNHH MTV Sức sống IPA	1.474.110.295	149.818.435
Công ty CP Hòn Ngọc Á Châu	162.524.400	162.524.400
Công ty CP Năng lượng Bắc Hà		5.250.240
Công ty CP Đầu tư Phát triển Lũng Xuân	1.217.193.209	944.772.209
Công ty CP Giải pháp Phần Mềm Tài Chính	530.502.092	1.475.467.092
Công ty CP Đầu tư Hải Phòng	11.430.227.914	10.311.437.000
Cộng nợ phải thu	196.079.332.136	32.042.898.104
Công ty TNHH MTV Tài chính IPA	224.223.106.916	294.298.636.667
<i>Gốc vay phải trả</i>	<i>203.573.356.164</i>	<i>281.073.356.164</i>
<i>Lãi vay phải trả</i>	<i>20.649.750.752</i>	<i>13.225.280.503</i>
Công ty CP Hòn Ngọc Á Châu	37.624.150.079	39.400.382.633
<i>Gốc vay phải trả</i>	<i>36.776.100.000</i>	<i>39.326.100.000</i>
<i>Lãi vay phải trả</i>	<i>848.050.079</i>	<i>74.282.633</i>
Cộng nợ phải trả	261.847.256.995	333.699.019.300

2. Thay đổi chính sách kế toán và các sai sót

Năm 2010, trong phạm vi có liên quan, Công ty áp dụng các qui định tại Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán doanh nghiệp.

Ngoài ra, ngày 06 tháng 11 năm 2009 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 210/2009/TT-BTC hướng dẫn áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế về trình bày Báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính. Các yêu cầu của Thông tư này sẽ được áp dụng trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính từ năm 2011 trở đi.

Người lập biểu

Phan Thị Mến

Kế toán trưởng

Phạm Hồng Hoa

Lập, ngày 31 tháng 3 năm 2011

Giám đốc điều hành

Phạm Minh Hằng

